|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT BA VÌ**  **TRƯỜNG THCS VÂN HÒA** | **MA TRẬN ĐỀ THI THỬ VÀO 10**  **NĂM HỌC: 2024 - 2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năng lực** | **Nội dung kiến thức /Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| 1 | **Đọc hiểu**  (4,0 điểm) | Thơ tám chữ | 2 | 2 | 1 | 40 |
| 2 | **Viết**  (6,0 điểm) | Viết đoạn văn nghị luận văn học | 1\* | 1\* | 1\* | 20 |
| Viết bài văn NLXH về một vấn đề cần giải quyết | 1\* | 1\* | 1\* | 40 |
| Tổng | | | 20% | 40% | 40% | 100 |
| Tỉ lệ chung | | | 60% | | 40% | 100% |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT BA VÌ**  **TRƯỜNG THCS VÂN HÒA** | | | | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI THỬ VÀO 10**  **NĂM HỌC: 2024 - 2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  **Thời gian làm bài: 120 phút** | | | | | | |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức /Đơn vị kĩ năng** | | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo**  **mức độ nhận thức** | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tám chữ | **Câu 1, 2** | **Nhận biết:**  - Xác định thể thơ  - Nhận biết những từ ngữ, hình ảnh khắc họa người mẹ | | 2 |  |  | **10** |
| **Câu 3** | **Thông hiểu:**  Hiểu được nội dung của đoạn thơ | |  | 1 |  | **10** |
| **Câu 4** | **Thông hiểu:**  Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ trong đoạn thơ | |  | 1 |  | **10** |
| **Câu 5** | **Vận dụng:**  Cảm nhận và suy nghĩ của bản thân về vấn đề được rút ra từ ngữ liệu | |  |  | 1 | **10** |
| **2** | **Viết** | Đoạn văn NLVH  Viết đoạn văn nghị luận ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ | **Câu 1:** | **- Nhận biết:**  - Xác định được kiểu văn bản cần viết.  **Thông hiểu:**  - Xác định được vấn đề cần nghị luận  - Xác định được các ý cần trình bày trong đoạn văn.  - Sắp xếp các ý theo trình tự hợp lí.  **Vận dụng:**  - Viết được đoạn văn nghị luận văn học.  **-** Có sự sáng tạo trong dùng từ, diễn đạt... | | 1\* | 1\* | 1\* | **20** |
| Bài văn NL  XH | **Câu 2:**  Nghị luận bàn về một vấn đề cần giải quyết | **Nhận biết:**  **-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận xã hội.  - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.  - Giới thiệu được vấn đề nghị luận và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận xã hội.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.  - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.  - Trình bày được các giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.  - Thể hiện sâu sắc quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội.  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.  - Vận dụng phù hợp các các kĩ năng, thao tác lập luận một cách nhuần nhuyễn, linh hoạt, kết hợp các phương thức biểu đạt nghị luận, tự sự, miêu tả, biểu cảm để viết hoàn chỉnh bài văn mạch lạc, rõ ràng, chặt chẽ, thuyết phục. | | 1\* | 1\* | 1\* | **40** |
| Tổng | | | | | | **20%** | **40%** | **40%** | **100** | |
| Tỉ lệ chung | | | | | | **60%** | | **40%** | **100%** | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT BA VÌ**  **TRƯỜNG THCS VÂN HÒA** | **ĐỀ THI THỬ VÀO 10**  **Môn thi: Ngữ văn - Lớp 9**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  *(không kể thời gian giao đề)* |

**Phần I: ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)**

Đọc và trả lời câu hỏi:

“Con bị thương, nằm lại một mùa mưa

Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ

Nhà yên ắng, tiếng chân đi rất nhẹ,

Gió từng hồi trên mái lá ùa qua.

[…]

Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào

Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế

Khoai nướng, ngô bung, ngọt lòng đến thế

Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà.

Ba con đầu đi chiến đấu nơi xa

Tình máu mủ mẹ dồn con hết cả,

Con nói mơ những núi rừng xa lạ

Tỉnh ra rồi, có mẹ, hoá thành quê!

(Trích: *Mẹ \**, Bằng Việt, in trong *Tác phẩm chọn lọc*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội, 2010)

*(\* Bài thơ “Mẹ” có lẽ được nhà thơ Bằng Việt sáng tác vào năm 1970, vào thời điểm ông tham gia công tác ở chiến trường Bình Trị Thiên, với tư cách là một phóng viên chiến trường, tác giả bị thương phải nằm lại trong ngôi nhà của một người mẹ. Cảm động trước tình cảm của những người mẹ miền Nam nên ông đã sáng tác bài thơ “Mẹ” như một lời cảm ơn, tri ân người “mẹ” đặc biệt này).*

**Câu1 (0.5 điểm)**: Xác định thể thơ của đoạn văn bản trên?

**Câu 2(0.5 điểm)**: Người mẹ trong đoạn thơ được khắc họa qua những hình ảnh nào?

**Câu 3(1.0 điểm):** Nội dung của đoạn văn bản trên là gì?

**Câu 4(1.0 điểm)**: Phân tích hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

“Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào

Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế

Khoai nướng, ngô bung, ngọt lòng đến thế

Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà”.

**Câu 5(1.0 điểm)**: Anh/ chị hãy nhận xét tình cảm của tác giả dành cho người mẹ qua đọan thơ trên?

**Phần II: LÀM VĂN (6.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm**) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) cảm nhận về hình tượng người mẹ được thể hiện trong đoạn thơ ở phần đọc hiểu.

**Câu 2 (4.0 điểm)**

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về câu nói: “Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất”.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\* HẾT \*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT BA VÌ**  **TRƯỜNG THCS VÂN HÒA** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ VÀO 10**  **NĂM HỌC: 2024 - 2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
|  | **1** | - Thể thơ: tám chữ  - *Học sinh* *trả lời như đáp án: 0.5 điểm*  *- Học sinh* *không trả lời trả lời không đúng: 0 điểm* | 0.5 |
| **2** | Người mẹ được thể hiện qua những hình ảnh:  + Dáng ân cần, lặng lẽ  + Bước chân đi rất nhẹ  + Hái trái bưởi đào  + Nấu canh tôm khế, nướng khoai, bung ngô  + Dồn hết tình máu mủ cho con.  *- Học sinh* *trả lời như đáp án: 0.5 điểm*  *- Học sinh* *trả lời được 2-3 hình ảnh; 0.25 điểm*  *- Học sinh* *không trả lời trả lời không đúng: 0 điểm* | 0.5 |
| **3** | Nội dung: Nỗi nhớ mẹ, nhớ quê da diết gắn liền với những hình ảnh bình dị quen thuộc thấm đượm tình cảm ở quê cũng như tình cảm yêu thương sâu sắc mẹ dành cho con.  - *Học sinh* *trả lời đầy đủ như đáp án: 1.0 điểm*  *- Học sinh* *trả lời được 1/2 ý; 0.5 điểm*  *- Học sinh* *không trả lời trả lời không đúng: 0 điểm* | 1.0 |
| **4** | BPTT:  + Điệp từ (cấu trúc) – Con xót lòng...; Con nhạt miệng....  + Liệt kê: Trái bưởi đào, canh tôm nấu khế, khoai nướng, ngô bung  - Hiệu quả:  + Khắc sâu hình ảnh người mẹ cũng như tình thương, sự quan tâm rất chu đáo và cẩn trọng của người mẹ đối với đứa con chiến sỹ.  + Khiến câu thơ, đoạn thơ trở nên cụ thể, chân thực và giàu hình ảnh, giàu cảm xúc, tăng giá trị biểu đạt  + Tác giả thể hiện sự trân trọng ghi nhớ suốt đời mình tình cảm quân dân sâu đậm và thiêng liêng mà người mẹ đã dành cho mình  ***Hướng dẫn chấm***:  - *Học sinh* *trả lời đầy đủ như đáp án: 1.0 điểm*  *- Học sinh chỉ ra được những biểu hiện của BPTT điệp (từ, cấu trúc), liệt kê: 0,25 điểm*  *- Học sinh* *trả lời mỗi ý trong phần hiệu quả được: 0.25 điểm*  *- Học sinh* *không trả lời: 0 điểm* | 1.0 |
| **5** | Đoạn thơ đã cho người đọc thấy được tình cảm sâu sắc, chân thành mà da diết của tác giả dành cho người mẹ:  + Đó là nỗi nhớ mẹ da diết. Hình ảnh người mẹ hiện về trong tâm trí nhà thơ là hình ảnh bình dị, gần gũi mà đằm thắm nghĩa tình với những việc làm đời thường " những trái bưởi, những bát canh tôm nấu khế, với khoai nướng, ngô bung". người mẹ tần tảo sớm hôm với tình yêu thương con sâu sắc.  + Nỗi nhớ mẹ thể hiện được sự biết ơn, trân trọng người mẹ còn hằn in trong trái tim nhà thơ.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1.0 điểm*  *- Học sinh trả lời được mỗi ý 0.5 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0.25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0.0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6.0** |
| **Câu 1** | Viết đoạn văn cảm nhận về hình tượng người mẹ được thể hiện trong đoạn thơ ở phần đọc hiểu | 2.0 |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận*  Mở đoạn nêu được vấn đề, Thân đoạn triển khai được vấn đề, Kết đoạn khái quát được vấn đề | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:*  hình tượng người mẹ được thể hiện trong đoạn thơ của bài thơ | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau:  Hình tượng người mẹ được nhà thơ tái hiện qua dòng hồi ức ngọt ngào, da diết.  + Người mẹ hiện lên với hình dáng ân cần mà lặng lẽ. Nó cho ta thấy được sự lo lắng, tình yêu thương của người mẹ dành cho đứa con xa lạ: vì yêu thương, lo lắng cho người con chiến sĩ, mẹ đã luôn bên cạnh để chăm lo, lại sợ đứa con giật mình tỉnh giấc nên mẹ luôn lặng lẽ, bước chân cũng nhẹ nhàng.  + Người mẹ còn tận tình lo cho người chiến sĩ từng bữa ăn. Sự quan tâm của mẹ thật kịp thời, và luôn luôn làm sao để cho người con cảm thấy hài lòng nhất: Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào/ Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế. Mọi thức ăn của nhà quê mà mẹ có, người mẹ đều dành cho đứa con xa lạ: khoai nướng, ngô bung. Chính tình thương của mẹ đã làm cho căn nhà ấm áp, tình mẹ như bếp lửa, như ngọn khói sưởi ấm căn nhà, sưởi ấm lòng người con mỗi sớm mai.  + Dù người mẹ và người chiến sĩ mới chỉ gặp gỡ lần đầu, nhưng người mẹ đã chăm sóc người chiến sĩ như người con ruột thịt của mình. Chính tình yêu thương ấy đã làm cho người con cảm thấy như đang ở nhà của mình. Tình thương của mẹ đã làm cho đất lạ hóa thành quê hương. | 1.0 |
| *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
| **Câu 2** | Viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của bản thân về câu nói: “*Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất”* | 4.0 |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*. Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất” | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau: | 2.5 |
| 1**. Mở bài;** Giới thiệu vấn đề nghị luận.  **2. Thân bài:** Triển khai vấn đề nghị luận  \*. Giải thích:  - Chiến thắng là thắng được sau một thời gian đấu tranh, là vượt qua, khắc phục được những thử thách.  - Chiến thắng bản thân là tự đấu tranh với chính bản thân mình, vượt lên cái xấu, cái không tốt, cái tầm thường, thấp hèn trong chính con người mình (con người có hai phần tốt/ xấu, cao cả/ thấp hèn…)  - Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất: Chiến thắng bản thân là cuộc đấu tranh đầy khó khăn, không đơn giản bởi đối tượng đấu tranh không dễ nhận diện…Đó là chính ta nên ta dễ thỏa hiệp, dễ ngụy biện cho sự đầu hàng…  => Ý nghĩa cả câu: Đánh giá cao khả năng tự vượt thoát cái xấu xa, thấp hèn trong chính mỗi con người.  \* Phân tích – chứng minh:  Ý 1: Sống là đấu tranh, con người phải đấu tranh và phải chiến thắng.  - Để tồn tại, con người luôn phải luôn đấu tranh với nhiều thế lực để sinh tồn:  + Đấu tranh với thiên nhiên…  + Đấu tranh với kẻ xấu – kẻ ác…  + Đấu tranh với đói nghèo …  + Đấu tranh với…  Ý 2: Đấu tranh với bản thân, với chính mình là cuộc chiến vô cùng khó khăn:  - Con người phải phân thân về hai phía hai chiến tuyến đối lập để đi đến quyết định đúng đắn, tốt đẹp.  - Trong cuộc chiến này không ai giúp ta giải quyết mâu thuẫn đó ngoài chính bản thân ta.  - Những điều không tốt ở chính ta không phải lúc nào cũng dễ nhận ra – nhât là khi ta gặp khó khăn hay đứng trước những cám dỗ.  - Con người phải đấu tranh với chính bản thân để bảo vệ danh dự, nhân cách dù phải chịu nhiều thiệt thòi, mất mát.  (Dẫn chứng)  \* Đánh giá- mở rộng:  - Câu nói chứa đựng một quan niệm sống đúng đắn – hướng con người vươn tới những giá trị đích thực của bản thân.  - Phê phán lối sống dễ dãi, buông thả, thiếu nghiêm khắc với bản thân.  - Xã hội phát triển nhưng cũng đầy những thử thách và cám dỗ, cho nên hơn lúc nào hết, con người cần thật bản lĩnh- trước hết là chiến thắng chính mình.  \* Bài học:  - Nhận thức:  + Đấu tranh với với chính mình là điều cần thiết. Đó cũng là cách để con người hoàn thiện nhân cách – như thế con người đáng được trân trọng.  + Đấu tranh và chiến thắng bản thân cũng là biểu hiện của sự dũng cảm và bản lĩnh.  - Hành động:  + Với HS, chiến thắng trước những cám dỗ của tệ nạn học đường (quay cóp trong kiểm tra, thi cử, nghiện games…)  + Phải ra sức học tập, rèn luyện đạo đức, ý chí, kĩ năng sống… để có đủ sáng suốt, có khả năng chiến thắng bản thân.  3**. Kết bài:** khái quát vấn đề |
| *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.(Những dẫn chứng liên hệ mới mẻ, tiêu biểu, có giá trị và tầm ảnh hưởng lớn) | 0.5 |
| **Tổng cộng** | | | 10.0 |